

Số: 196/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 22 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
huyện Tân Hiệp năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Hiệp về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 13/TTr-SKHĐT ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Tân Hiệp năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Tân Hiệp năm 2021 với các nội dung sau:

1. Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu trên địa bàn (theo giá so sánh năm 2010) 10.094 tỷ đồng, tăng 4,81% so với cùng kỳ.

Trong đó: Ngành nông - lâm - thủy sản 7.588 tỷ đồng; Ngành công nghiệp 1.023 tỷ đồng và Ngành xây dựng 1.483 tỷ đồng.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống (giá hiện hành) đạt 15.341 tỷ đồng.

- Tổng sản lượng lương thực: 656.992 tấn.

- Khai thác nuôi trồng thủy sản: 11.300 tấn.

- Tổng thu ngân sách nhà nước: 64 tỷ 400 triệu đồng

- Tổng chi ngân sách: 505 tỷ 755 triệu đồng.

- Huy động vốn đầu tư toàn xã hội: 1.509 tỷ đồng.

- Tỷ lệ nhựa hóa và bê tông hóa đường giao thông nông thôn từ 98% trở lên.

- Tỷ lệ xã đạt Nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu đạt 20%/tổng số xã (Kế hoạch xã Tân Hiệp B; Tân Thành đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao; xã Tân Hiệp A đạt xã Nông thôn mới kiểu mẫu và xã Tân An giữ vững Nông thôn mới nâng cao).



- Tỷ lệ huy động học sinh 6 - 14 tuổi đến trường đạt từ 99,03% trở lên.

- Giải quyết việc làm từ 2.700 lao động. Đào tạo nghề 20 lớp (10 lớp nông nghiệp, 10 lớp phi nông nghiệp) số học viên theo học từ 25-30 học viên/lớp. Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 60% trở lên, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 65%. Hoàn thành hỗ trợ nhà ở cho người có công cách mạng theo chỉ tiêu tình giao và xây dựng nhà đại đoàn kết theo Kế hoạch.

2. Chỉ tiêu về xã hội:

- Tỷ lệ sinh còn 0,8%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn dưới 0,7%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1,45%; Hộ cận nghèo còn dưới 3,87%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm dưới 9,1%.

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh chiếm tỷ lệ 99,6%.

- Hộ có điện sử dụng đạt 99,6% trở lên.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 92% trở lên.

- Vận động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 3.082 người.

- Vận động tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 2.514 người.

- Công tác tuyên truyền đạt chỉ tiêu trên giao. Diễn tập, huấn luyện các đối tượng đúng, đủ nội dung chương trình đề ra.

3. Định hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển các ngành và lĩnh vực chủ yếu năm 2021.

a) Nông nghiệp:

Tiếp tục thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp; tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị, xây dựng thương hiệu một số mặt hàng có thế mạnh, tập trung quy mô lớn gắn với ứng dụng hiệu quả khoa học kỹ thuật. Mở rộng các mô hình liên doanh, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện tốt kế hoạch hỗ trợ nông dân từ nguồn vốn theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ để sản xuất lúa hữu cơ an toàn và lúa giống cấp xác nhận. Đăng ký chương trình OCOP về tỉnh, phấn đấu mỗi xã một sản phẩm được công nhận. Phấn đấu năng suất 02 vụ lúa chính trong năm (*Đông Xuân và Hè Thu*) đạt 14 tấn/ha. Duy trì và phát triển đàn gia súc sau dịch tả heo Châu Phi, gia cầm, nuôi thủy sản, gắn với an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường theo hướng công nghiệp. Tiếp tục kiểm soát, phòng, chống có hiệu quả với các loại dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, đặc biệt là các chủng cúm A, dịch tả heo Châu Phi. Tiếp tục đẩy mạnh tái đàn Heo ở những nơi có điều kiện. Tiếp tục củng cố các hợp tác xã trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng hợp tác xã theo cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng giá trị gia tăng.

b) Thương mại - Dịch vụ: Tiếp tục tập trung thực hiện Đề án phát triển ngành Thương mại - Dịch vụ giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Tiếp tục vận động, kêu gọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng các chợ xã và tiêu thụ hàng hóa nông sản nhằm mở rộng thị trường ổn định lâu dài. Nâng cao chất lượng hoạt động các Bưu cục văn hóa, lĩnh vực Bưu chính, viễn thông, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào kinh doanh đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế và đời sống. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực giao thông, vận tải gắn với bảo đảm an toàn lưu thông hàng hóa; quản lý thị trường, giá cả và chất lượng hàng tiêu dùng, vật tư phục vụ sản xuất, gắn phát triển thương mại, dịch vụ với bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

c) Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp (TTCN): Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển Công nghiệp - TTCN giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Tiếp tục khuyến khích đầu tư các ngành công nghiệp chế biến, sử dụng nguyên liệu tại địa phương, kết hợp các ngành chức năng cấp tỉnh. Thực hiện Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch phát triển cụm công nghiệp tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020, có xét đến năm 2025. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn về vốn, mặt bằng để mở rộng, thay đổi công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp tục tập trung phát triển sản xuất công nghiệp chế biến hàng nông sản, triển khai kế hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp với các ngành nghề nông thôn, nhất là sự liên kết chặt chẽ giữa các đơn vị "Tín dụng - Cơ sở chế biến - Hộ nông dân" nhằm bảo đảm ổn định đầu vào, đầu ra góp phần phát triển đồng bộ sản xuất nông nghiệp - công nghiệp trên địa bàn huyện.

d) Xây dựng: Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, nhất là xây dựng nhà ở riêng lẻ, quản lý dự án, công trình. Đẩy mạnh đầu tư và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, thực hiện tốt chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong việc quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Triển khai thực hiện tốt các giải pháp thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư sớm triển khai các dự án.

Tiếp tục thực hiện tốt xã hội hoá đầu tư, trước mắt cho các lĩnh vực phúc lợi xã hội. Thực hiện các biện pháp để đẩy nhanh giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển. Huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, khai thác tiềm năng thế mạnh của huyện theo hướng: Tập trung vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội như. Điện, đường, trường học, trạm y tế, thủy lợi, nước sạch,... Hoàn thành cơ bản xây dựng bê tông hóa đường giao thông nông thôn theo kế hoạch.

đ) Giao thông vận tải: Tiếp tục tăng cường vai trò quản lý nhà nước, lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường thủy, nhất là trên tuyến Quốc lộ 80, các tuyến đường về trung tâm xã, các khu vực Chợ, bến đò ngang, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, hạn chế thấp nhất tai nạn xảy ra. Đôn đốc các ngành, đơn vị làm chủ đầu tư triển khai thi công và hoàn thành các công trình giao thông nông thôn. Kết hợp Chi cục Đăng kiểm tỉnh tổ chức đăng kiểm cho các phương tiện trên địa bàn.

e) Khoa học công nghệ: Nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, trên cơ sở phát huy lợi thế cạnh tranh về nguồn tài nguyên đất đai, nước và tiềm năng con người. Tập trung phát triển khoa học công nghệ cao vào các ngành sản xuất nông nghiệp qua các ứng dụng trong công tác giống cây trồng, vật nuôi đạt năng suất cao, chất lượng tốt ổn định và phát triển phù hợp với điều kiện sinh thái, tập quán canh tác. Khuyến khích ứng dụng công nghệ cao vào các ngành công nghiệp chế biến nông - thủy sản và các thành phần kinh tế tham gia vào đầu tư nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh. Tiếp tục nhân rộng và phát huy hiệu quả các đề tài ứng dụng trong thời gian qua. Đầu tư ngân sách nhà nước vào nghiên cứu phát triển những sản phẩm chủ lực và sản phẩm mũi nhọn, nhằm tạo ra những đột phá trong sản xuất và dịch vụ; ứng dụng khoa học công nghệ thông tin vào các ngành sản xuất dịch vụ và quản lý nhà nước với phương châm tin học hóa ứng dụng vào công tác quản lý.

g) Tài chính, tín dụng:

Thu - chi ngân sách nhà nước: Thực hiện nghiêm Luật NSNN, tăng cường kỷ luật tài chính-NSNN ở các cấp, các ngành. Quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN, tiết kiệm, chống lãng phí, kiểm soát chặt chẽ chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng, tập trung chi cho đầu tư phát triển. Tăng cường quản lý, sử dụng, khai thác có hiệu quả tài sản công ở địa phương. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư phát triển thông qua đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thanh toán các dự án hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng. Hạn chế nợ đọng trong XDDB, quyết toán các dự án hoàn thành không để tồn đọng.

Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, nợ đọng thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, phí và lệ phí. Chấn chỉnh quản lý nguồn thu từ thuế, các loại quỹ và thực hiện các biện pháp cải tiến quản lý thu, chống buôn lậu và gian lận thương mại gắn với phát hiện xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, chiếm dụng không đăng nộp phí, lệ phí theo quy định. Thực hiện tốt các quy định về miễn giảm, ưu đãi thuế để khuyến khích sản xuất kinh doanh.

Tín dụng- ngân hàng: Triển khai thực hiện các chính sách tín dụng, tiền tệ, hoạt động linh hoạt, hiệu quả, công tác an toàn kho quỹ được đảm bảo. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, tối ưu hoá mạng lưới ATM và Pos, tăng số lượng doanh nghiệp và người dân tiếp cận với dịch vụ tài chính, ngân hàng do các tổ chức tín dụng cung cấp.

h) Văn hóa - Thể thao thông tin và tuyên truyền: Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đất nước, của tỉnh và huyện đặc biệt là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Bầu cử Quốc hội khoá XV và hội đồng nhân dân các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên lĩnh vực văn hóa theo hướng nâng cao chất lượng phong trào. Phát huy có hiệu quả hoạt động của các Trung tâm văn hóa xã. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong các hoạt động kinh doanh, dịch vụ văn hóa bảo đảm trật tự kỷ cương trên lĩnh vực văn hóa. Phối hợp tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp xã. Đẩy mạnh hoạt động bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá trong huyện. Tăng cường cơ sở vật chất và đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nhất là tuyên truyền trực quan; tích cực vận động, kêu gọi xã hội hoá đầu tư xây dựng các trung tâm vui chơi giải trí, thu hút người dân trong và ngoài địa bàn tham gia đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần cho Nhân dân.

i) Giáo dục - Đào tạo: Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Tập trung chỉ đạo tốt các điều kiện cho chương trình thay sách giáo khoa mới. Tăng cường huy động học sinh đến trường ở các cấp học, hạn chế học sinh bỏ học. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp và xây dựng các trường đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài; tăng cường công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và tổ chức kiểm tra công nhận theo quy định. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

k) Y tế, dân số, gia đình và trẻ em: Nâng cao chất lượng hoạt động các chương trình y tế quốc gia, làm tốt công tác khám và chữa bệnh cho Nhân dân, chủ động phòng chống kịp thời các dịch bệnh, nhất là bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng và các bệnh lây truyền khác; kiểm tra, quản lý tốt hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra những vụ ngộ độc thực phẩm. Kiện toàn và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo tiêu chí chuẩn Quốc gia về y tế xã.

l) Chính sách xã hội, lao động và việc làm: Triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, chính sách đền ơn đáp nghĩa và các chính sách an sinh xã hội, hàng năm huy động đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, thường xuyên chăm lo các gia đình chính sách, phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam anh hùng, chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách theo quy định; triển khai xây dựng nhà ở cho người có công theo kế hoạch giai đoạn 2021-2025; tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân các ngày lễ, tết; tổ chức lễ viếng nghĩa trang liệt sỹ vào các dịp lễ, tết, chăm sóc cây kiêng và bảo vệ tốt nghĩa trang liệt sỹ huyện.

Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch giai đoạn 2021-2025, gồm: Kế hoạch giảm nghèo; kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn; kế hoạch tư vấn, giới thiệu giải quyết việc làm hàng năm; xây dựng các chương trình, kế hoạch bảo vệ chăm sóc trẻ em và xây dựng xã, thị trấn đạt tiêu chí phù hợp trẻ em; xây dựng kế hoạch công tác bình đẳng giới.

m) Công tác dân tộc, tôn giáo: Thực hiện đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo.

n) Tài nguyên – Môi trường: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt; kiên quyết xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai theo pháp luật; cập nhật, chỉnh lý kịp thời biến động đất đai. Tiếp tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện. Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 và định hướng 2030, Kế hoạch sử dụng đất 2022. Tăng cường sự phối hợp giữa các ban, ngành huyện, địa phương tuyên truyền các quy định của pháp luật về môi trường cho các tổ chức cá nhân, hộ gia đình. Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn, kiên quyết xử lý những cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường. Quản lý việc sử dụng khai thác nước mặt và nước ngầm.

o) Về Quốc phòng: Giữ vững thế trận vững chắc trong khu vực phòng thủ, thế trận an ninh nhân dân, phòng chống có hiệu quả các hoạt động chống phá của các thế lực phản động, thù địch. Tổ chức diễn tập chỉ huy - tham mưu 01 bên 01 cấp trên bản đồ có di chuyển Sở chỉ huy ra khu chiến đấu của Ban chỉ huy quân sự huyện. Chỉ đạo tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ đối với thị trấn Tân Hiệp và xã Tân Hiệp A. Tham dự Hội thi mô hình học cụ, Hội thi súng máy phòng không 12,7mm do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021. Tổ chức xây dựng và huấn luyện các lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh... đạt chỉ tiêu, yêu cầu theo kế hoạch trên giao. Lập quy hoạch thiết kế, dự toán kinh phí xây dựng thao trường huấn luyện kỹ thuật chiến đấu Bộ binh đảm bảo huấn luyện cho các đối tượng. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

p) Về An ninh: Thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Công an và Công an tỉnh về bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; phối hợp tốt giữa lực lượng công an, quân sự trong công tác tuần tra theo quy định; tăng cường chủ động xử lý tốt các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn. Củng cố, nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, ủy ban chỉ đạo các ngành thực hiện tốt công tác phòng ngừa xã hội. Lực lượng công an trực tiếp thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa nghiệp vụ, phấn đấu đạt các chỉ tiêu do Giám đốc giao đầu năm.



q) Thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, thi hành án dân sự và công tác tư pháp, cải cách tư pháp: Xây dựng và thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025”; duy trì tỷ lệ hòa giải thành ở cơ sở đạt từ 85% trở lên, 100% xã, thị trấn đạt chuẩn “Tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở”. Nâng cao hiệu quả công tác hành chính tư pháp và thi hành án dân sự. Duy trì công tác tiếp dân và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường phòng, chống tham nhũng, thanh tra kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm Quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng của cơ quan thẩm quyền có hiệu lực pháp luật.

r) Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền và đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC): Tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2020 và nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ¹; chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra CCHC thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính từ huyện đến xã. Tổ chức tổng kết nhiệm kỳ 2016-2021 Hội đồng nhân dân và tổ chức bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021 và chất lượng hoạt động của các cụm, khối thi đua thuộc huyện; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt trong lao động, sản xuất, công tác và học tập... Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nhất là đối tượng trực tiếp lao động sản xuất.

Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật trong ban hành văn bản hành chính; chế độ báo cáo, đề xuất, tham dự hội nghị của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn. Chấn chỉnh công tác văn thư, lưu trữ, nhất là quản lý, khai thác các văn bản thuộc bí mật nhà nước và nộp hồ sơ lưu trữ theo quy định; bố trí kinh phí thực hiện tài liệu tích đồng theo quy định.

Chủ động nghiên cứu và triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư khôi phục, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

Nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ ở vị trí thực thi chính sách; chấm dứt tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu; phát huy tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp.

s) Xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

- Đẩy mạnh tổ chức thực hiện đề án nông thôn mới của huyện giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục vận động Nhân dân nâng cao ý thức trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Các xã đã được công nhận, tiếp tục rà soát, nâng cao chất lượng các tiêu chí theo quy định mới.

¹ Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/10/2007 quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức



Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện vệ sinh môi trường, cảnh quan nông thôn mới trên toàn huyện tạo nên phong trào, nhận thức của toàn dân, góp phần đổi mới cảnh quan xanh - sạch - đẹp tạo tính bền vững trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Rà soát lại các tiêu chí đạt thấp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao chất lượng các tiêu chí theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện chương trình phát triển đô thị thị trấn Tân Hiệp đến năm 2025². Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư tiếp tục chỉnh trang đường nội ô thị trấn Tân Hiệp, đề nghị công nhận thị trấn Tân Hiệp, là đô thị loại V, từng bước đạt tiêu chí đô thị loại IV đến năm 2025 theo quyết định phê duyệt. Thực hiện các công tác triển khai đồ án quy hoạch vùng huyện Tân Hiệp đến năm 2035 khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Tân Hiệp chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Hiệp, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. *l. nuo*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy Tân Hiệp;
- UBND huyện Tân Hiệp;
- LĐVP,
- CVNC;
- Lưu:VT, pxquyet (02b).

CHỦ TỊCH



l. nuo

Lâm Minh Thành

² Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt chương trình phát triển đô thị thị trấn Tân Hiệp đến năm 2025